TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2017/HSST
Ngày: 08/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Xuân Ngân, bà Đỗ Thị Hải.**
- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường-Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Chung - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2017/HSST, ngày 05 tháng 7 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Ngọc Tr**; sinh năm: 1984; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT: Số X L, Tổ X, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn X, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Khai thác gỗ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Vũ Ngọc S, sinh năm 1952, trú tại: Tổ X, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; con bà: Nguyễn Thị Y, (đã chết); bị cáo là con thứ 6 trong gia đình có 07 chị em; vợ là: Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1992, hiện sinh sống tại Thôn X, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo có 02 con, lới sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 04/7/2002, bị Tòa án nhân dân thị xã Bảo Lộc, (nay là thành phố Bảo Lộc xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, (Bản án số 27/HSST). Ngày 21/11/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 năm tù về tội Hiếp dâm; tổng hợp hình phạt với bản án 27/HSST, ngày 04/7/2002 của Tòa án nhân dân thị xã Bảo Lộc, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 06 năm 9 tháng tù; đến ngày 06/5/2008 bị cáo chấp hành xong hình phạt. Ngày 21/12/2010 lại bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xử phạt 18 tháng tù về tội hủy hoại tài sản, đến ngày 30/4/2012 chấp hành xong hình phạt. Bị bắt tạm giam từ ngày 16/3/2017 cho đến nay, (Có mặt).

Người bị hại: Ông Ngô Văn L, sinh năm 1974, (Vắng mặt);
Trú tại: Thôn X, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:
1. Bà Nguyễn Thị Nhanh N, sinh năm 1978, (Vắng mặt);
Trú tại: Số X, đường P, Thôn X, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.
2. Ông Vũ Thanh T, sinh năm 1980, (Vắng mặt);

Trú tại: Số X, đường L, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

3. Bà Lèo Thị Minh Q, sinh năm 1981, (Vắng mặt);

Trú tại: Thôn X, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Ngọc Tr và Vũ Trọng L là những đối tượng không nghề nghiệp ổn định, vào trưa ngày 30/11/2016 gặp nhau bàn bạc việc trộm cắp quả cà phê tươi để bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định, Tr chuẩn bị công cụ gồm: 05 chiếc bao, 01 bạt lưới, 01 giỏ xách, 02 đôi bao tay. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Tr điều khiển xe mô tô biển số 49V3-77XX, L điều kiển xe mô tô biển số 52T1-12XX chạy vào vườn cà phê của anh Ngô Văn L, tại Thôn X, xã Đ, thành phố B để trộm cắp. Đến nơi, Tr và L trải bạt ra hái cà phê, đến khoảng 22 giờ thì hái được 05 bao, sau đó Tr và L gom bạt, đưa số cà phê lên xe mô tô chở về. Khi xe chạy được khoảng 200m thì bị Công an xã ĐamB'ri bắt giữ được L cùng tang vật, còn bị cáo Tr chạy thoát. Quá trình điều tra thì Vũ Trọng L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nhưng sau đó bỏ trốn; còn Vũ Ngọc Tr đến ngày 14/3/2017 Cơ quan điều tra mới bắt được.

Tang vật thu được gồm 05 bao cà phê, trọng lượng 285kg, 01 chiếc bạt lưới, 01 đôi bao tay, 01 chiếc túi xách, 02 xe mô tô; còn 01 đôi bao tay do bị cáo Tr làm rơi trên đường nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Theo Kết luận định giá tài số 120/KL-HĐĐG, ngày 02/12/2016 của Hội đồng định giá sản trong tố tụng hình sự thành phố Bảo Lộc thì 285kg cà phê tươi trị giá 2.479.500đ.

Ngoài hành vi trên các bị cáo còn khai nhận, vào khoảng tháng 11 năm 2016 các bị cáo đã trộm cắp của bà Nguyễn Thị Thanh N, trú tại Thôn X, xã Đ, thành phố B 04 bao cà phê tươi. Tuy nhiên do không xác định chính xác số lượng cà phê trộm cắp nên không đủ căn cứ xử lý các bị cáo về hành vi này.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS, ngày 03 tháng 7 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Vũ Ngọc Tr về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Ngọc Tr từ 15 đến 18 tháng tù.

Bị cáo Vũ Ngọc Tr khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, bị cáo thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Vũ Ngọc Tr là người có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rõ việc lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản để trộm cắp là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vào ngày 30/11/2016 bị cáo đã cùng đối tượng Vũ Trọng L trộm cắp 05 bao quả cà phê tươi của ông Ngô Văn L, tại Thôn 8, xã Đambri, thành phố Bảo Lộc, có giá trị 2.479.500đ. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật; hành vi trên không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Về nhân thân thì bị cáo đã có ba lần phạm tội, bị Tòa án các cấp xét xử với những hình phạt nghiêm khắc, đến ngày 30/4/2012 đã chấp hành xong hình phạt nhưng bị cáo không thấy đó là bài học, vì vậy cần lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc mới đủ sức răn đe. Tuy nhiên cũng thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thật thà khai báo, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[3] Trong vụ án này còn có đối tượng Vũ Trọng L hiện đang bỏ trốn, hiện nay Cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã và tách vụ án, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[4] Đối với hành vi trộm cắp 04 bao cà phê tươi của bà Nguyễn Thị Thanh N, do không xác định được chính xác số lượng cà phê của bà N bị chiếm đoạt nên không có căn cứ xử lý các bị cáo về hành vi này. Tuy nhiên hiện nay gia đình các bị cáo và bà N đã tự thỏa thuận việc bồi thường dân sự nên không đề cập đến.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu hồi 05 bao cà phê trả cho người bị hại, ông Ngô Văn L đã nhận tài sản và không yêu cầu gì nên không đề cập đến.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự xử các vật chứng như sau:

Đối với: 05 chiếc bao đựng cà phê, 01 chiếc bạt lưới, 01 chiếc túi xách, 02 chiếc bao tay, là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 52T1-12XX do Vũ Trọng L sử dụng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu là ai, vì vậy cần giao cho Công an thành phố Bảo Lộc xác minh, làm rõ nguồn gốc và xử lý theo qui định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô do bị cáo Vũ Ngọc Tr sử dụng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra xác định xe này có nguồn gốc do ông Vũ Thanh T (Là anh trai bị cáo Tr) mua thanh lý theo dạng phế liệu, (không có biển số, không có giấy tờ hợp pháp). Sau khi mua ông T lại sử dụng làm phương tiện đi làm vườn và cho bị cáo Tr mượn. Còn chiếc biển số 49V3-77XX đang gắn trên xe, là biển số của xe mô tô hiệu DAMSAN do bà Lèo Thị Minh Q, trú tại: Thôn X, xã L, huyện B làm chủ sở hữu. Chiếc xe này bà Q bị mất vào khoảng tháng 10 năm 2015 tại địa bàn xã Lộc Bảo, huyện Bảo Lâm hiện nay chưa xác định được đối tượng trộm cắp. Sau đó bị cáo Tr nhặt được chiếc biển số xe gắn vào chiếc xe của ông T cho mượn; vì vậy cần trả lại

chiếc biển số xe 49V3-77XX cho bà Q là phù hợp. Riêng đối với chiếc xe, do khi cho bị cáo Tr mượn ông T không biết bị cáo Tr sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho ông T là phù hợp.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội qui định về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Vũ Ngọc Tr 18** *(Mười tám)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2017.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 05 chiếc bao đựng cà phê, 01 chiếc bạt lưới, 01 chiếc túi xách, 02 chiếc bao tay.

Giao cho Công an thành phố Bảo Lộc 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 52T1-12XX để xử lý theo qui định của pháp luật.

Trả lại cho ông Vũ Thanh T 01 chiếc xe (không biển số, dạng phế liệu).

Trả lại cho bà Lèo Thị Minh Q chiếc biển số xe 49V3-77XX.

(Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 04/7/2017 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc).

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND thành phố Bảo Lộc
- Người tham gia tố tụng
- Chi cục T.H.A.
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Khắc Quảng